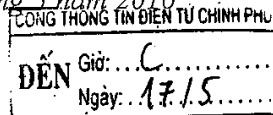


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22 /2016/QĐ-UBND

An Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu
trên địa bàn tỉnh An Giang**

CÔNG VĂN ĐẾN
Giờ: 17:15 Ngày: 17/5
Kính chuyển: TTĐT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về Khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 645/TTr-SCT ngày 19 tháng 4 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

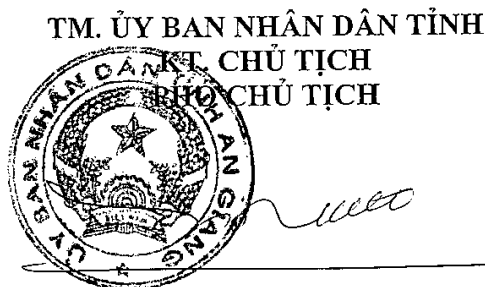
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Website An Giang;
- Báo AG, Đài PTTH AG;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT.



Lê Văn Nưng

1

2

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2016

QUY CHẾ

Bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh An Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 22 /2016/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trình tự, thủ tục, tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu với quy mô cấp huyện, cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

Điều 3. Mục đích bình chọn

Phát hiện và tôn vinh các sản phẩm có chất lượng, có giá trị sử dụng cao, có tiềm năng phát triển sản xuất, mở rộng thị trường, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước để có kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất và xúc tiến thương mại, góp phần phát triển sản xuất công nghiệp nông thôn.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. Cấp bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, gồm:

a) Cấp huyện là cấp bình chọn được thực hiện trong phạm vi huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh hoặc cấp tương đương; do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện;

b) Cấp tỉnh là cấp bình chọn được thực hiện trong phạm vi tỉnh, do Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện.

2. Bộ sản phẩm là tập hợp các sản phẩm do cùng một cơ sở công nghiệp nông thôn sản xuất thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Các sản phẩm có cùng mẫu mã và công dụng, được sản xuất từ nhiều loại nguyên liệu, vật liệu khác nhau;

b) Các sản phẩm có mẫu mã khác nhau, có công dụng giống nhau được sản xuất từ một loại nguyên liệu, vật liệu;

c) Các sản phẩm khác nhau nhưng có thể ghép lại với nhau để tăng tiện ích sử dụng.

Điều 5. Sản phẩm tham gia bình chọn

1. Sản phẩm tham gia bình chọn là một sản phẩm hoặc một bộ sản phẩm (sau đây gọi chung là sản phẩm).

2. Sản phẩm tham gia bình chọn là sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đang được sản xuất tại các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang và do chính cơ sở, doanh nghiệp sản xuất ra sản phẩm đó đăng ký tham gia bình chọn.

3. Sản phẩm tham gia bình chọn không phải là sản phẩm sao chép; việc sản xuất sản phẩm đó không vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ (Quyền tác giả và quyền liên quan đến tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng) và các quy định khác liên quan tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, vệ sinh an toàn lao động, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

4. Sản phẩm tham gia bình chọn có khả năng sản xuất hàng loạt, với số lượng lớn, không phải là sản phẩm độc bản, đáp ứng được nhu cầu thị trường.

Điều 6. Phân nhóm các sản phẩm tham gia bình chọn

Sản phẩm tham gia bình chọn được phân thành các nhóm như sau:

1. Nhóm sản phẩm thủ công mỹ nghệ (nguyên liệu từ gỗ, mây, tre, lá, cói, lục bình, đất, đá, kim loại, sợi các loại, nông sản).

2. Nhóm sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm.

3. Nhóm sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ và phụ tùng cơ khí.

4. Nhóm các sản phẩm khác.

Điều 7. Nguyên tắc tổ chức và tham gia bình chọn

1. Việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được thực hiện công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Được tổ chức bình chọn theo 2 (hai) cấp, gồm: cấp huyện và cấp tỉnh.

3. Một cơ sở công nghiệp nông thôn có thể đăng ký tham gia bình chọn cho một hoặc nhiều sản phẩm. Một sản phẩm có thể đăng ký tham gia nhiều kỳ bình chọn.

4. Cơ sở công nghiệp nông thôn gửi sản phẩm tham gia bình chọn trên nguyên tắc tự nguyện, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực đối với các thông tin liên quan đến sản phẩm của mình.

Điều 8. Tiêu chí bình chọn

1. Việc bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được đánh giá thông qua các tiêu chí cơ bản sau:

a) Tiêu chí về đáp ứng thị trường và khả năng phát triển sản xuất;

b) Tiêu chí về kinh tế - kỹ thuật - xã hội và môi trường;

c) Tiêu chí về tính văn hóa và thẩm mỹ;

d) Tiêu chí khác.

2. Chi tiết các tiêu chí bình chọn và phiếu chấm điểm sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được thực hiện theo quy định tại Phụ lục số 3, 4 Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Công thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

Chương II

HỘI ĐỒNG BÌNH CHỌN, BAN GIÁM KHẢO VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA BÌNH CHỌN

Điều 9. Hội đồng bình chọn

1. Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (sau đây gọi là Hội đồng bình chọn) các cấp được thành lập như sau:

a) Hội đồng bình chọn cấp huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập;

b) Hội đồng bình chọn cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập;

2. Thành viên của Hội đồng bình chọn hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Việc bổ sung hoặc thay thế các thành viên của Hội đồng bình chọn do người có thẩm quyền thành lập Hội đồng bình chọn cùng cấp quyết định.

Điều 10. Cơ cấu, thành phần của Hội đồng bình chọn

1. Hội đồng bình chọn cấp huyện có 07 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân huyện hoặc Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng còn lại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định;

c) Các thành viên khác của Hội đồng là đại diện của một số đơn vị, tổ chức có liên quan; các nhà khoa học, các chuyên gia, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn.

2. Hội đồng bình chọn cấp tỉnh có 09 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

b) Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là đại diện Lãnh đạo Sở Công Thương; Phó Chủ tịch Hội đồng còn lại do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định;

c) Các thành viên khác của Hội đồng là đại diện của một số đơn vị, tổ chức có liên quan; các nhà khoa học, các chuyên gia, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn.

Điều 11. Nhiệm vụ của Hội đồng bình chọn

1. Hội đồng bình chọn có nhiệm vụ hướng dẫn các cơ sở công nghiệp nông thôn lập hồ sơ đăng ký bình chọn; thành lập Ban giám khảo và Tổ chuyên môn giúp việc; tổ chức bình chọn; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (sau đây gọi là Giấy chứng nhận).

2. Hội đồng bình chọn cấp huyện, cấp tỉnh có trách nhiệm lựa chọn các sản phẩm được công nhận của cấp tương ứng trình Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt để đăng ký tham gia bình chọn ở cấp cao hơn theo đúng quy định.

3. Hội đồng bình chọn có trách nhiệm giải quyết các vướng mắc; xử lý kiến nghị và khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn do Hội đồng cấp đó thực hiện.

Điều 12. Ban Giám khảo

1. Ban Giám khảo do Chủ tịch Hội đồng bình chọn các cấp thành lập để giúp Hội đồng bình chọn đánh giá và bình chọn các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Ban Giám khảo chịu trách nhiệm trước Hội đồng bình chọn về kết quả bình chọn.

2. Ban Giám khảo gồm có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên. Ban Giám khảo gồm 07 thành viên. Thành viên của Ban Giám khảo là các nhà khoa học, chuyên gia, cán bộ quản lý, người có chuyên môn, kinh nghiệm thuộc lĩnh vực, ngành nghề liên quan đến các nhóm sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn. Thành viên của Ban Giám khảo có thể là thành viên của Hội đồng bình chọn.

3. Ban Giám khảo có nhiệm vụ nghiên cứu hồ sơ, sản phẩm và tổ chức bình chọn theo các nguyên tắc và tiêu chí được quy định tại Quy chế này. Ban Giám khảo làm việc theo nguyên tắc công khai, minh bạch, kết luận theo đa số.

Điều 13. Hồ sơ đăng ký bình chọn

Cơ sở công nghiệp nông thôn, cơ quan, đơn vị khi đăng ký tham gia bình chọn chuẩn bị 02 bộ hồ sơ và gửi về Hội đồng bình chọn, hồ sơ cụ thể:

1. Hồ sơ đăng ký bình chọn cấp huyện:

a) Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm của các cơ sở công nghiệp nông thôn (theo mẫu tại Phụ lục số 1 Thông tư số 26/2014/TT-BCT) kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở công nghiệp nông thôn;

b) Bản thuyết minh giới thiệu về sản phẩm (theo mẫu tại Phụ lục số 2 Thông tư số 26/2014/TT-BCT) kèm theo 03 ảnh màu, cỡ tối thiểu (10 x 15)cm của sản phẩm được chụp tại 3 góc độ khác nhau (chính diện, mặt bên, từ trên xuống);

c) Bản sao hợp lệ các tài liệu khác liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác.

2. Hồ sơ đăng ký bình chọn cấp tỉnh

a) Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn như quy định tại Khoản 1 Điều này;

b) Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện còn giá trị;

c) Văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện kèm theo danh sách trích ngang các sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh (theo mẫu tại Phụ lục số 5 Thông tư số 26/2014/TT-BCT);

d) Trong trường hợp không tổ chức bình chọn cấp huyện, thì cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh lập 02 bộ hồ sơ như quy định tại Khoản 1 Điều này gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, có văn bản gửi đăng ký tham gia bình chọn cấp tỉnh.

Điều 14. Lưu giữ hồ sơ bình chọn

1. Hồ sơ bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện lưu tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Hồ sơ bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh lưu tại Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương An Giang.

Chương III

TỔ CHỨC BÌNH CHỌN VÀ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Điều 15. Thời gian tổ chức bình chọn sản phẩm

Cấp huyện và cấp tỉnh được tổ chức định kỳ 02 (hai) năm một lần, thường vào năm lẻ. Đối với các trường hợp đặc biệt, đột xuất thì thời gian tổ chức bình chọn sản phẩm được thực hiện theo quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Điều 16. Địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ và sản phẩm

1. Cấp huyện

a) Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được gửi trực tiếp đến Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế - Hạ tầng (Cơ quan thường trực Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện).

b) Thời gian nộp hồ sơ tham gia bình chọn cấp huyện (gồm cả sản phẩm cụ thể) trước ngày 30 tháng 5 của năm bình chọn.

c) Trong thời gian 30 ngày tính từ thời điểm kết thúc nhận hồ sơ, Hội đồng bình chọn cấp huyện tổ chức bình chọn và thông báo kết quả bình chọn.

2. Cấp tỉnh

a) Hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được gửi trực tiếp đến Sở Công Thương An Giang - cơ quan thường trực Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh (theo địa chỉ: Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp thuộc Sở Công Thương An Giang).

b) Thời hạn nộp hồ sơ tham gia bình chọn cấp tỉnh (gồm cả sản phẩm cụ thể) trước ngày 10 tháng 7 của năm bình chọn.

c) Trong thời gian 30 ngày tính từ thời điểm kết thúc nhận hồ sơ, Hội đồng bình chọn cấp tỉnh tổ chức bình chọn và thông báo kết quả bình chọn.

3. Ngoài các hồ sơ, đơn vị tham gia bình chọn phải gửi sản phẩm cụ thể về Hội đồng bình chọn theo thời gian, địa điểm quy định trên.

Trong trường hợp đặc biệt (sản phẩm có kích thước, trọng lượng quá lớn hoặc sản phẩm có đặc điểm đặc thù khác không phù hợp khi vận chuyển, bảo quản) cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia bình chọn không thể gửi sản phẩm đến địa điểm quy định, Chủ tịch Hội đồng bình chọn sẽ xem xét và quyết định phương thức bình chọn đối với sản phẩm đó.

4. Sản phẩm sau khi bình chọn được trả lại cho cơ sở công nghiệp nông thôn. Trường hợp giữ lại để trưng bày tại Hội chợ triển lãm hoặc lưu giữ, trưng bày tại nơi trưng bày, giới thiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn cấp huyện, cấp tỉnh, phải được sự đồng ý của chủ cơ sở công nghiệp nông thôn.

Điều 17. Tổ chức bình chọn

1. Trên cơ sở thực tế hồ sơ và sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn, Trưởng ban Giám khảo có thể xem xét đề xuất các khung điểm chi tiết theo các nội dung của 4 tiêu chí quy định tại Phụ lục số 3 của Thông tư số 26/2014/TT-BCT, trình Chủ tịch Hội đồng bình chọn quyết định để tổ chức bình chọn.

2. Ban Giám khảo (do Hội đồng bình chọn quyết định thành lập) tiến hành chấm điểm (theo mẫu tại Phụ lục 4 Thông tư số 26/2014/TT-BCT) theo nguyên tắc độc lập,

công bằng, khách quan; từng thành viên tự chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá của mình.

3. Trưởng Ban Giám khảo lập biên bản tổng hợp kết quả chấm điểm bình chọn gửi Hội đồng bình chọn.

Điều 18. Công nhận kết quả và cấp Giấy Chứng nhận

1. Sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận phải đáp ứng các quy định tại Điều 5 và Điều 8 Quy chế này; được Ban Giám khảo chấm điểm, điểm bình quân đạt từ 70 điểm trở lên. Cơ cấu và số lượng sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận do Hội đồng bình chọn quyết định.

2. Căn cứ vào kết quả bình chọn Hội đồng bình chọn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh phê duyệt kết quả bình chọn, quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận cho sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu theo thẩm quyền quy định tại Quy chế này. Kết quả bình chọn sản phẩm được thông báo đến các cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm tham gia bình chọn và công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với sản phẩm bình chọn cấp huyện và trên cổng thông tin điện tử của Sở Công Thương đối với sản phẩm bình chọn cấp tỉnh.

3. Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu có giá trị tính từ ngày được cấp đến hết ngày 31 tháng 12 của năm thứ 3 (tính từ năm cơ sở được cấp Giấy chứng nhận).

4. Mẫu Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện và cấp tỉnh theo quy định tại Phụ lục số 6 Thông tư số 26/2014/TT-BCT.

Điều 19. Tổ chức trao Giấy chứng nhận

1. Hội đồng bình chọn tổ chức trao Giấy chứng nhận cho các cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được công nhận.

2. Lễ trao Giấy chứng nhận phải được tổ chức nghiêm túc, trang trọng, phù hợp với điều kiện của địa phương. Việc lựa chọn thời gian trao Giấy chứng nhận do Hội đồng bình chọn trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Khuyến khích các đơn vị tổ chức sự kiện, các hiệp hội ngành nghề, các cơ quan, đơn vị thông tin truyền thông, các doanh nghiệp tham gia, phối hợp với Hội đồng bình chọn trong việc thực hiện các hoạt động tuyên truyền về công tác bình chọn, tổ chức tôn vinh và quảng bá cho sản phẩm được công nhận.

Điều 20. Kinh phí tổ chức bình chọn

Kinh phí tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện, cấp tỉnh được sử dụng từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương của cấp bình chọn, kết hợp với các nguồn tài trợ và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 21. Xử lý khiếu nại, thu hồi giấy chứng nhận

1. Thời hiệu khiếu nại đối với kết quả bình chọn là 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

2. Hội đồng bình chọn có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn.

3. Trong trường hợp cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được công nhận vi phạm các quy định pháp luật và các quy định của Quy chế này, tùy theo mức độ vi phạm Hội đồng bình chọn có thể trình cấp có thẩm quyền xử lý hoặc thu hồi lại Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

Chương IV

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ SỞ CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN CÓ SẢN PHẨM ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Điều 22. Quyền lợi

Trong thời hạn của Giấy chứng nhận, cơ sở công nghiệp nông thôn được hưởng các quyền lợi:

1. Được phép in hoặc dán nhãn Logo của Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên sản phẩm hoặc bao bì của sản phẩm được công nhận.

2. Được tặng thưởng bằng tiền mặt từ nguồn kinh phí khuyến công và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Mức thưởng bằng tiền từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương cho cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Được ưu tiên xét hỗ trợ từ nguồn kinh phí khuyến công địa phương để phát triển sản phẩm theo quy định.

4. Được tư vấn, tiếp cận các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư khác của Nhà nước cho đầu tư phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu theo quy định.

5. Được đăng tải thông tin giới thiệu về sản phẩm trên các phương tiện thông tin ở địa phương.

Điều 23. Trách nhiệm

Trong thời hạn của Giấy chứng nhận, cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm:

1. Sản xuất và phát triển sản phẩm được công nhận với tiêu chuẩn chất lượng mà cơ sở đã cam kết tại hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn.

2. Định kỳ hàng năm, báo cáo Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tham gia bình chọn về kết quả hỗ trợ từ khuyến công, các chính sách của Nhà nước và tình hình sản xuất kinh doanh của cơ sở.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập hồ sơ theo quy định để được hỗ trợ từ khuyến công, các nguồn kinh phí khác và các ưu đãi hỗ trợ khác của Nhà nước cho đầu tư phát triển sản phẩm.

4. Phối hợp với Hội đồng bình chọn giải quyết các khiếu nại liên quan đến kết quả bình chọn sản phẩm của cơ sở (nếu có).

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Công Thương

a) Sở Công Thương là cơ quan giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn thực hiện Quy chế này tại địa phương.

b) Xây dựng kế hoạch bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định. Hướng dẫn, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện.

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập Hội đồng bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.

d) Hướng dẫn các cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận lập đề án khuyến công trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để hỗ trợ phát triển sản phẩm.

đ) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Cục Công nghiệp địa phương kết quả tổ chức bình chọn; kết quả hỗ trợ từ khuyến công, các chính sách của Nhà nước và tình hình sản xuất kinh doanh của các cơ sở có sản phẩm được cấp Giấy chứng nhận trên địa bàn.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Xây dựng kế hoạch và tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện phù hợp với kế hoạch chung được duyệt;

b) Thành lập Hội đồng bình chọn và phê duyệt quyết định công nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện.

c) Tuyên truyền, vận động các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu các cấp.

d) Phê duyệt danh sách sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện để đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh.

đ) Lập kế hoạch phát triển các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu ở địa phương. Hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện để cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được thụ hưởng kinh phí khuyến công, tiếp cận các nguồn vốn và các chính sách ưu đãi hỗ trợ khác của Nhà nước để đầu tư phát triển sản xuất.

e) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Sở Công Thương kết quả bình chọn; kết quả hỗ trợ từ các chính sách của Nhà nước và tình hình sản xuất kinh doanh của các cơ sở có sản phẩm được công nhận trên địa bàn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương (cơ quan Thường trực Hội đồng cấp tỉnh) để tổng hợp, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Nung